

Trong tình hình mà tở do tở tở ng và tở do ngôn luận vẫn còn là môt tở c m ch a có th c c a nhân dân ta –

nh t là c a gi i trí th c, sinh viên và h c sinh qu c n i, vì c ph bi n r ng rãi nh ng bài vi t thu c các đ t tài “nh y c m” (b c m k) đ n đ c gi o kh p n i là môt thành qu đ áng m ng. Nó ch ng t s c m nh c a Internet trong th i đ i mà Tở do Internet (Internet Freedom) đang đ n đ n tr thành m c tiêu hàng đ u không ch c a nhân dân ta mà c a c th gi i – k c nhân dân Trung Qu c.

Nh tôi đã nói trong l i phi l , do g p khó khăn trong vi c s u t m và đánh giá t li u, bài vi t này ch a th tr thành môt công trình nghiên c u khoa h c mà ch có th đ c coi nh môt bài vi t thu c th lo i báo chí. Nh ng k t luận nêu ra trong bài vi t ch là nh ng k t luận t m th i, th m chí là nh ng ph ng đoán, m c dù là ph ng đoán có ch ng c . C n b sung thêm nhi u t li u, nhi u ch ng c đ bi n chúng thành nh ng k t luận, nh ng kh ng đ nh mang tính khoa h c.

Tôi đã c g ng tìm đ c nh ng ý ki n ph n h i xung quanh bài vi t. Trong bài này, ch xin nói rõ thêm v môt s v n đ mà anh Tr ng Nhân Tu n đã nêu ra trong môt bài vi t khá chi ti t đ ăng trên trang m ng talawas vào ngày 22.3.2010 . Do khuôn kh c a môt bài báo, ch có th đ c p đ n môt s v n đ , nh ng đ i m còn l i s dành l i cho nh ng đ p khác.

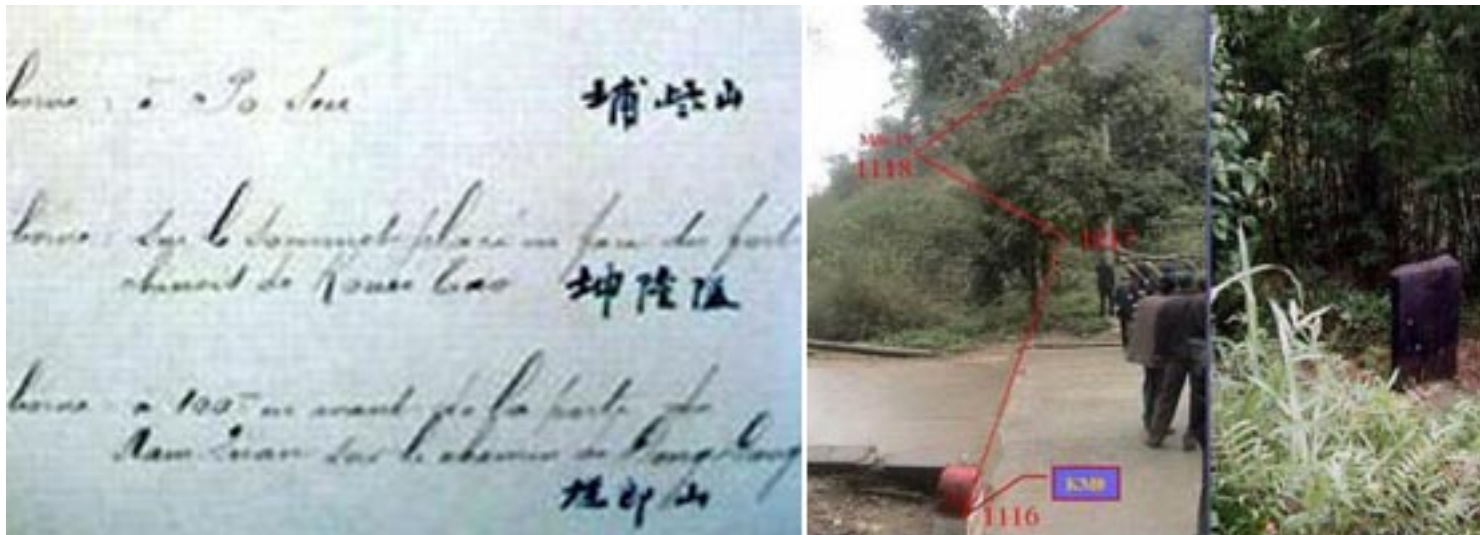
1) V c t m c s 19:

Bài vi t c a anh Tr ng Nhân Tu n đã làm rõ thêm môt đ ki n r t quan tr ng: đó là s thay đ i v trí c a c t m c biên gi i s 19.

Trao đổi ý kiến về “Đi Nam Quan trong hiện tại”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10



Ảnh 1: Trích biên bản ngày 21.4.1891 của Ủy ban Phân định Biên giới Việt-Trung, Ảnh 2: Ảnh cột mốc 19 do Bộ Ngoại giao VN công bố

Căn cứ vào tài liệu do tác giả cung cấp (Ảnh 1), cột mốc số 24 (tức là cột mốc số sau mang số 19) được ghi chú như sau: “sur le sommet placé(e) en face du fort chinois de Kouei Tao”.

Tóm tắt: trên đỉnh, trục cột mốc (hay công số) Kouei Tao của Trung Hoa.

Như vậy, cột mốc 19 nằm trên đỉnh đèo không phải là đỉnh. Khi Bộ Ngoại giao Việt Nam công bố bản đồ biên giới cột mốc số 19 (Ảnh 2), họ đã vô tình chứng minh cho việc cột mốc biên giới đó đã bị dời đi so với đường biên giới pháp lý cuối thế kỷ 19.

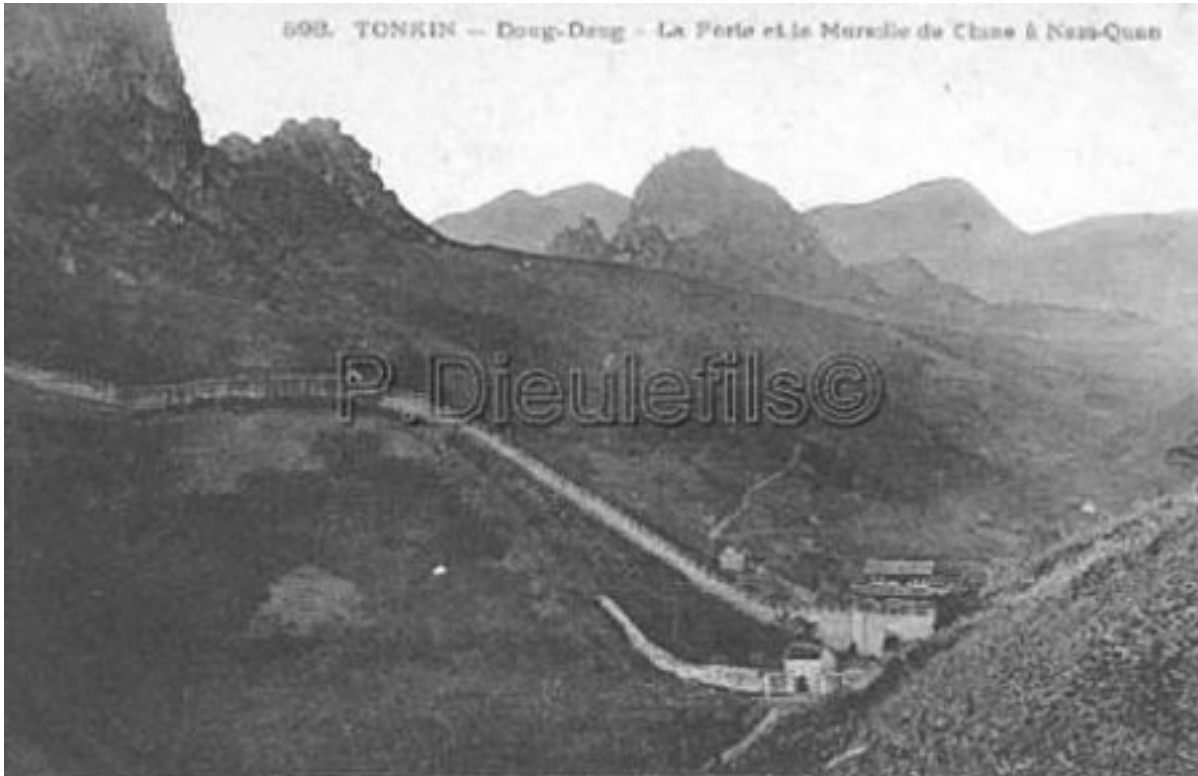
Qua sự kiện này, có thể nói rằng tài liệu quý giá mà anh Trần Ngọc Nhân bổ công số u tóm đã góp phần rất lớn cho việc nghiên cứu chủ đề “Đi Nam Quan”, nhất là trong tình trạng thông tin về chủ đề này bị che giấu, bị ngấm nát hay xuyên tạc.

Vấn đề đặt ra cho chúng ta là: cột mốc này nằm trên đỉnh của quai đèo nào? Căn cứ vào Ảnh 3 và Ảnh 4, ta thấy cột mốc đó phải nằm trên đỉnh của quai đèo phía đông của Đèo Nam Quan (phía bên phải của hai trục mốc):

Trao đ^o i ý ki^o n v^o “^o i Nam Quan trong hi^o n t^o i”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10



hình 3 : ^o i Nam Quan nhìn t^o phía Vi^o t Nam



Trao đổi ý kiến về “Đi Nam Quan trong hình ảnh”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Định nghĩa 4 : Đi Nam Quan nhìn từ phía Việt Nam

Trong hình ảnh số 5 sau đây, người đi này nằm ở phía tay trái (vì đây là hình chụp từ phía Trung Quốc):



Định nghĩa 5 : Đi Nam Quan nhìn từ phía Trung Quốc

Nhưng theo ý kiến của anh Trần Ngọc Nhân Tuấn, có thể có đó nằm trên đỉnh nhà cửa người đi có hai đường hầm đi qua đường sắt (xem định nghĩa 6).

Chỉ cần so sánh các hình ảnh nói trên, chúng ta cũng có thể thấy hai người đi này hoàn toàn khác nhau. Đó chính là điểm khác biệt giữa người đi và người đi của anh Trần Ngọc Nhân Tuấn. Đó cũng chính là lý do khiến tôi đặt nghi vấn về sự thay đổi vị trí của cửa sắt khi phía Trung Quốc xây dựng lại cửa quan nơi tiếp giáp này.



Ảnh 6 : Cầu đi phía đông cửa Hữu Nghĩ Quan ngày nay

2) Về Tòa nhà kiến trúc Pháp:

Chúng ta hãy xem xét hai tòa nhà: tòa nhà trong tầm ảnh “quân Pháp đưa hàng quân Nhật vào tháng 9 năm 1940” do Chân Mây chụp (ảnh 7) và Tòa nhà kiến trúc Pháp tại Hữu Nghĩ Quan ngày nay (ảnh 8). Qua phân tích phần biên cửa ảnh Trùng Hưng Nhân Tuân, tôi thấy ảnh mình đã đánh giá cửa ảnh thật chính xác khi viết rằng hai tòa nhà này “rất giống nhau”.



Ảnh 7: Quân Pháp ở hàng quân Nhật (1940)



Ảnh 8 : Tòa nhà ki u Pháp ở H u Ngh Quan hi n nay

Tuy nhiên, trong bài viết, tôi cũng không hề kể luận rằng hai tòa nhà này là mô t. Hơn thế nữa, tôi không đưa ra luận, mà chỉ đưa ra mô t cách lý giải khác để thay cho cách lý giải của phía Trung Quốc. Xin trích lời nguyên văn:

“... chúng ta có thể tìm ra mô t cách giải thích thông qua đời sống lý luận của người công nhân Tòa nhà ki u Pháp: Tòa nhà ki u Pháp là của người Pháp, do người Pháp xây dựng trên lãnh thổ Việt Nam trong khoảng thời gian từ đầu thế kỷ 20 cho đến trước năm 1940. Sau này, khi xây dựng H u Ngh Quan, phía Trung Quốc đã đưa ra quan điểm mô t vị trí khác trên lãnh thổ Việt Nam, vì thế tòa nhà ki u Pháp lọt vào lãnh thổ Trung Quốc. Và để hợp lý hóa việc mô t ngôi nhà có kiến trúc ki u Pháp nằm trên lãnh thổ Trung Quốc, các quan chức của Đảng cộng sản Trung Quốc đã đưa ra câu chuyện “Lâu đài Pháp Quốc được xây dựng dưới thời vua Quang Tự”.

Điểm cần nhận mạnh là: cho dù hai tòa nhà đó không phải là mô t, luận tôi nêu trên đây vẫn có thể đúng.

Anh Trưởng Đảng Nhân Dân Việt: “Nên biết, hiện nay, không chỉ ở Việt Nam, mà nhiều thành phố các tỉnh Hoa Nam vẫn còn rất nhiều kiến trúc Pháp được xây dựng từ thế kỷ 20. Vùng Hoa Nam là vùng thu hút hàng kinh tế và chính trị của Pháp. Tỉnh Côn Minh (Yunnan) có nhiều dãy phố xây theo lối Pháp.

Tỉnh Long Châu, tòa lãnh sự của Pháp được xây theo lối Pháp. Vùng này đưa Quảng Châu

Trao đổi ý kiến về “Tòa Nam Quan trong hiện tại”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Loan (bán đảo Qußnh Châu, Qußng Đông), có một khu phố lớn được xây cất theo lối Pháp. Ở Thủßng Hải, mỗi khu phố là một nét kiến trúc khác nhau, có nơi giống Anh vì là tô giới Anh, có nơi giống Pháp vì thuộc tô giới Pháp v.v...Ta không thể đưa vào lý do tòa nhà xây theo lối Pháp mà kết luận rằng nhà đó của Pháp.”

Tôi xin mượn phép bác bỏ lập luận này.

Điều chúng ta có thể đồng ý với nhau là: trên lãnh thổ Trung Hoa, có thể có một ngôi nhà xây theo kiểu Pháp. Nhưng ngôi nhà xây trong tô giới Pháp hoặc là tòa lãnh sự của Pháp thì không thành vấn đề, vì người Pháp xây nhà kiểu Pháp trên lãnh thổ một quốc gia khác là chuyện bình thường.

Ở các vùng tô giới hay nhượng địa, việc nhà của được xây theo kiểu Pháp hay kiểu Anh cũng là điều hoàn toàn dễ hiểu. Vấn đề là tại sao chính phủ Trung Quốc (nhà Thanh hay Quốc dân Đảng?) lại xây trở về của một cơ quan công quyền ngay tại biên giới mà lại xây theo kiểu Pháp thay vì theo kiểu Trung Hoa? Hơn nữa, cho dù chính phủ Trung Hoa ngày xưa có làm cái công việc đáng gọi là kẻ của đó thì chính phủ Trung Quốc ngày nay chắc hẳn phải có vô số bằng chứng để chứng minh lại là của Pháp Quốc Lưu; tại sao lại phải bỏ chuyện tòa nhà đó được xây dưới thời vua Quang Tự? Đó mới là lý do khi chúng ta đặt nghi vấn.

Xin lưu ý rằng khu vực của Nam Quan thuộc tỉnh Quảng Tây, là địa phương mà chính quyền Trung Quốc gọi là Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Zhuang Autonomous Region of Guangxi). Đó là một vùng kém phát triển về kinh tế và văn hóa so với tỉnh Quảng Đông – một trong những tỉnh giàu có và văn minh nhất của Trung Quốc ngay tại thời trung cổ. Một khác, tôi cũng không thể đồng ý hoàn toàn với lập luận của anh Trần Ngọc Nhân Tuân về địa điểm của tòa nhà trong tầm ảnh hưởng quân Pháp đưa hàng quân Nhật (chiến 7). Theo anh, tòa nhà này chắc có thể nằm ở Lăng Sơn. Tôi không hoàn toàn bác bỏ ý kiến này, vì chúng ta nhìn vào tầm ảnh hưởng của P. Dieulefils (chiến 9), ta thấy ở Lăng Sơn có thể có một tòa nhà giống như thế:



Ảnh 9 : Lăng Sĩ quan – Các trại lính

Những tòa nhà đó vẫn có thể nhìn thấy ngay tại Đèo Ngang, nghĩa là cách Đài Nam Quan 4 đến 5 km, như tôi sẽ trình bày sau đây.

Anh Trưởng Ng Nhân Tuấn đã viết một đoạn khá dài để bác bỏ lời chú thích của tác giả Chân Mây dưới đây về những “quân Pháp ở hàng quân Nhật”.

Nguyên văn lời chú thích: “Liên quân Pháp-Việt (trưởng Sĩ quan Đèo Ngang). Những người ở bên ngoài Đài Nam Quan thời trước quân Nhật (25.09.1940)”. Vấn đề có hay không có “trưởng sĩ quan Đèo Ngang”, tôi xin dành câu trả lời cho tác giả Chân Mây hoặc những người am hiểu về tình hình quân sự dưới thời Pháp thuộc. Tuy nhiên nếu bạn cảm thấy “trưởng Sĩ quan Đèo Ngang” thì câu chú thích sau đây: “Liên quân Pháp-Việt – Những người ở bên ngoài Đài Nam Quan thời trước quân Nhật” vẫn hoàn toàn có ý nghĩa, bởi vì “bên ngoài Đài Nam Quan” là bên ngoài phòng tuyến biên giới mà trung tâm là Đài Nam Quan, chứ không phải là “bên ngoài Đài Nam Quan cho người Trung Hoa”.

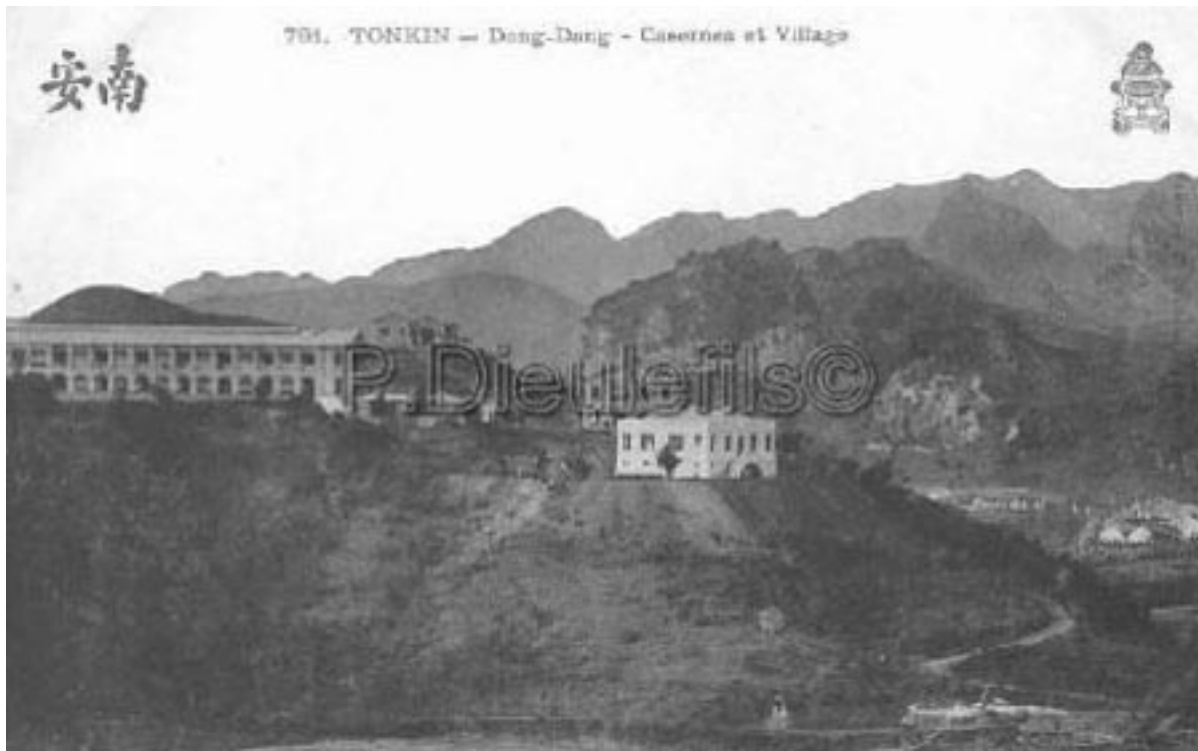
Anh Trưởng Ng Nhân Tuấn nhận xét về Đèo Ngang như sau: “Đèo Ngang là một huyện nhỏ, nếu không nói là một làng nhỏ gần biên giới, cách Nam Quan 2km5. Dưới thời Pháp thuộc, Đèo Ngang có một đơn vị binh gồm vài chục lính biên phòng. Đây là một vùng còn rất nghèo của Việt Nam, huê lợi chính ngày xưa là cây hồ (đỉnh hồ). Dân số phần lớn là người dân tộc gốc Tày, Nùng. (...) Người ta không thể dùng một trưởng đạo sĩ quan, những người chỉ huy trở lại, một vùng biên giới của các bộ, đèo heo hút gió, việc tiếp tế lương thực, thực phẩm xuyên suốt quá trình này.”

Trao đổi ý kiến về “Đài Nam Quan trong chiến tranh”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Đây là một suy luận hoàn toàn mang tính chủ quan. Mặc dù Đàng Đăng chỉ là một làng nhỏ, nhưng nó đó không phải chỉ có “vài chục lính biên phòng”. Làng Đàng Đăng thì nhỏ, nhưng nó đó nằm ở Pháp với bố trí một (hay nhiều) trại lính (casernes) rất lớn. Chúng ta nhìn vào tấm bưu ảnh số 791 của P. Dieulefils (ảnh 10) là có thể thấy điều đó. Cần chú ý là trên bưu ảnh ghi casernes (nhà ở lính) chứ không phải caserne (một trại lính).



Ảnh 10 : Đàng Đăng – Các trại lính và Làng

Nhưng thực tế quá trình thực hiện cuộc tấn công đầu tiên của quân đội Nhật Bản ở Đông Dương vào tháng 9 năm 1940 cho thấy vào chiều ngày 22.9.1940, số đoàn 5 của tướng Nakamura đã bắt đầu tấn công quân Pháp trên mặt phòng tuyến dài 70 km dọc biên giới Trung-Việt với mục đích bao vây Lạng Sơn bằng hai gọng kìm. Đàng Đăng và Chima là hai chốt phòng quan trọng bắt đầu công vào đêm hôm đó. Mục tiêu của công Đàng Đăng, quân Nhật tiếp tục đi qua Đài Nam Quan.

Tầm quan trọng của Đàng Đăng là do chỗ nó nằm ở giao điểm của hai trục đường bộ: từ Lạng Sơn đi Thốt Khê, Cao Bằng (trong ảnh là đường 4A) và đường từ Lạng Sơn đi Bằng Tường (Quảng Tây – Trung Quốc) qua ngã Đài Nam Quan (xem ảnh 11). Người Pháp coi Lạng Sơn là cái chốt của cánh cửa mở ra phía đường bộ Bắc Bộ (le verrou du delta tonkinois), do đó cần thiết phải bảo vệ Lạng Sơn.

Trao đổi ý kiến về “Đài Nam Quan trong hiện tại”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh
Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Tâm quan trọng của Đàng Trong chính là chỗ nó án ngữ con đường đi đến Lạng Sơn, và là nơi có thể tiếp cận cho phòng tuyến biên giới – mà trung tâm là Đài Nam Quan. Có thể nói mặt Đàng Trong tiếp xúc mặt Lạng Sơn, mà mặt Lạng Sơn thì đe dọa đến Hà Nội.



Ảnh 11 : Trích bản đồ giao thông đường bộ 2004

Quan sát các công trình kiến trúc của người Pháp ở Lạng Sơn, Đàng Trong, chúng ta không thể lơ là trước khả năng có sự hiện diện của một công trình kiến trúc từng ngai vọt như Tòa nhà kiến trúc Pháp ngay ở gần biên giới, do người Pháp xây dựng trong lãnh thổ của Việt Nam.

Nói cách khác, một khi chúng ta chứng minh được lại lịch sử của Pháp Quốc ở phía sau Hồ Quý Ly (mà tôi cho là bất minh), thì chúng ta vẫn có quyền nghi ngờ rằng tòa nhà đó thực sự đây là của người Pháp, nằm trong lãnh thổ của nước ta và bên phía Trung Quốc chỉ mớm dưng. Chỉ mớm dưng vào lúc nào, do chính phật tử nào, đó là vẫn để chúng ta cần tiếp tục tìm hiểu. Nhưng giới thích theo kiểu của Đàng Trong cũng như Trung Quốc hiện nay là một sự bất ổn.



h̄nh 12 : Lang Bian Palace th̄p nīn 1930



Trao đổi ý kiến về “Biên Nam Quan trong biên giới”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

¶ nh 13 : Khách sạn Sofitel Dalat Palace hiện nay

Nhân đây tôi cũng xin nêu ra một ví dụ về diện mạo, nhất là một tỉn của một tòa nhà. Không ai dám nói chức năng tòa nhà kiểu Pháp ở Huế Nghệ Quan trước đây nay vẫn có hình dáng một ngoài giống như thế.

Chẳng xin được công trình này của khách sạn Lang Bian Palace ở Dalat (về sau được gọi tên là khách sạn Dalat Palace, nay đổi tên là Sofitel Dalat Palace). Quan sát hai tấm ảnh (¶ nh 12 và ¶ nh 13), ta thấy diện mạo bên ngoài rất khác nhau, từng công trình hai tòa nhà khác nhau. Trong thực tế, đó chính là một tòa nhà được trùng tu, chứ không phải không phải xây lại. Do đó, diện mạo trước kia của Tòa nhà kiểu Pháp có thể khác với diện mạo hiện nay. Việc trang trí thêm hay xóa bỏ các họa tiết trang trí ở các trình công trình không có gì là khó khăn.

3) Huế Nghệ Quan và Biên Nam Quan:

Anh Trần Công Nhân Tuấn viết: “Như thế, kiến trúc Nam Quan ở hình 9 chính là xây vào năm 1957. (...) Như người viết về trí của Nam Quan có thay đổi lúc xây lại hay không thì vẫn không công minh được (về các công trình kiến trúc, khoa học).”

Mặc dù chính kiến trúc công minh được một cách thật sự khoa học về trí của Nam Quan đã thay đổi khi của cải được xây lại, nhưng người viết cũng không có đủ bằng chứng khoa học để công minh rằng Huế Nghệ Quan đã được xây dựng ngay từ trí cũ của Biên Nam Quan.

Tôi đã nêu 5 lý do để hoài nghi về trí của hai của quan. Nếu có ai bác bỏ được cả 5 lý do đó, mới có thể khẳng định: về trí của Biên Nam Quan và về trí của Huế Nghệ Quan là một. Sự hoài nghi này là hoài nghi khoa học, hoài nghi có phương pháp, không phải hoài nghi do thành kiến, tình cảm hay do thái độ dân tộc.

Ngoài những lý do đó, còn có một điều nữa là hiện tại chúng ta phải nghi ngờ. Trước hết là hai bức tường thành hai bên Biên Nam Quan. Tại Huế Nghệ Quan hiện nay, du khách đã chụp được ảnh của một trong hai bức tường thành (¶ nh 14).

Bức tường trong tấm ảnh này rõ ràng là bức tường ở phía tây của Huế Nghệ Quan. Nhìn từ phía Trung Quốc, bức tường này nằm phía bên phải của của quan. Tôi đã cố tìm xem có tấm ảnh nào chụp bức tường ở phía đông hay không, nhưng không tìm thấy. Không rõ có địa điểm nào chụp được ảnh của bức tường ở phía đông của Huế Nghệ Quan hiện nay? Ngoài bức tường

Trao đổi ý kiến về “Đi Nam Quan trong mùa thu”

Tác Giả: Mai Thái Linh

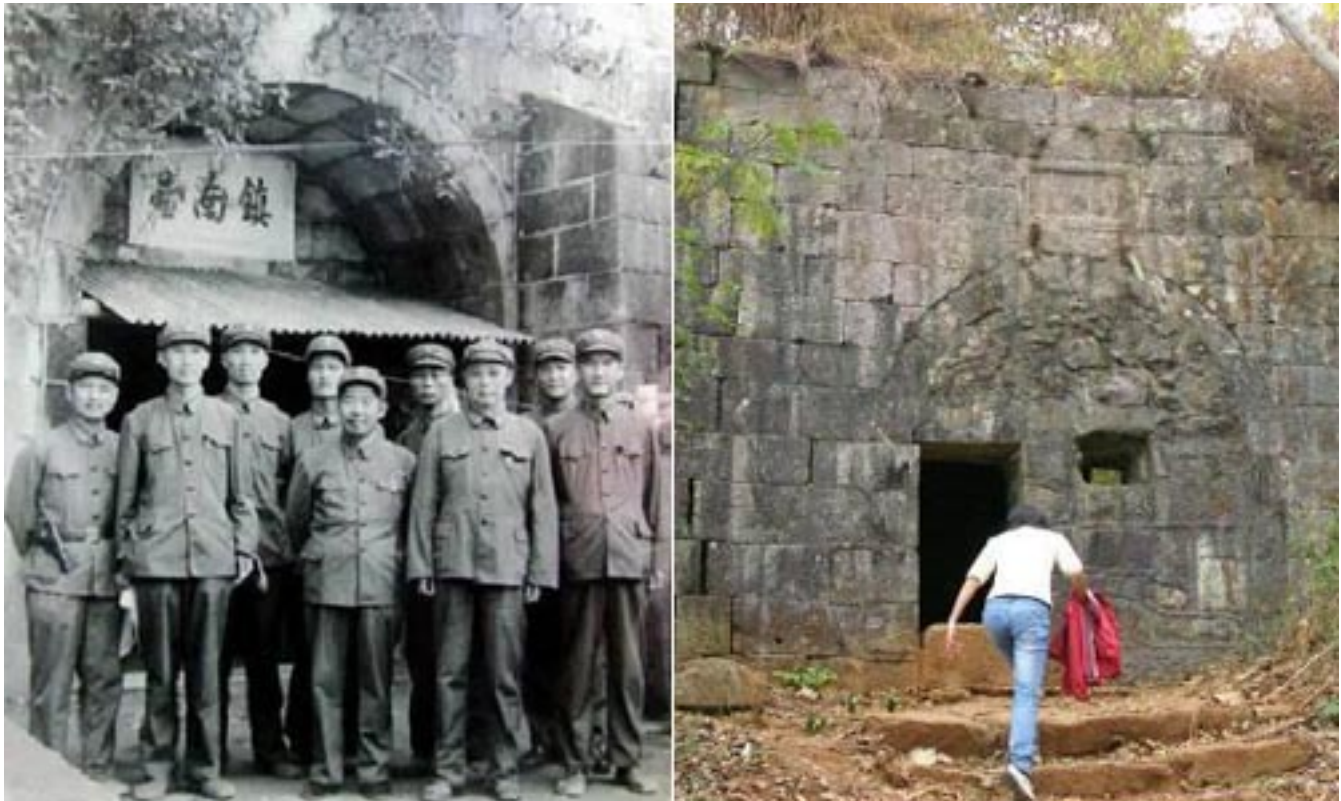
Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Đi c b o qu n t t nh trong t m nh nói trên, trong vùng ph c n H u Ngh Quan còn có b c t ng hoang ph nh trong t m nh 15.



nh 14 : T ng thành i H u Ngh Quan hi n nay; nh 15 : T ng thành c b hoang

Ph i chăng đây là ch ng tích c a vi c b t ng cũ, xây l i t ng m i? Bên c nh nh ng t m nh ch p con đ ng b c thang và b c t ng hoang ph , còn có nh ng t m nh trong đó ta th y có vòm c ng cũ b l p kín (nh 16).



Ảnh 16 : Vòm cửa ng b b hoang; ảnh 17 : Tr n Nam Quan đ u th p niên 1950

Các t m ảnh trên n m trong b s u t p c a m t du khách ng i Hoa tên là Peiqianlong đ c dán lên trang m ng Flickr.com vào đ u năm 2007 đ i tiêu đ You Yi Guan outing (Du ngo n H u Ngh Quan).

V phía ng i Vi t chúng ta, có l không ai có th đ t chân đ c đ n nh ng n i đó. Hãy th so sánh vòm cửa ng trong ảnh 16 v i vòm cửa ng c a Tr n Nam Quan đ c nhìn th y trong t m ảnh 17 do Chân Mây s u t m. M c dù tác gi không xác đ nh đ c th i đ i m ch p ảnh này, chúng ta có th c đoán r ng t m ảnh đ c ch p vào n a đ u th p niên 1950, tr c khi phía Trung Qu c xây đ ng l i H u Ngh Quan. Có th so sánh nó v i ảnh 18, ch p vào tháng 12 năm 1949:



Ảnh 18 : Đi Nam Quan tháng 12 năm 1949

Theo tác giả Chân Mây, tấm ảnh này được trưng bày ngay trong phòng trưng bày lịch sử tại Hội trường Quân. Nhưng tấm ảnh này cho thấy suy đoán sau đây của anh Trường Nhân Tuấn là chính xác: “Vùng biên giới Việt Trung đã có những trận chiến khá lớn giữa quân đội Nhật và Hoa hay giữa Nhật và Pháp. Các trận chiến này ít nghe nói tới. Trong các trận đánh này có thể kiên trúc Nam Quan cũ đã bị Nhật đánh sụp.”

Như tôi đã từng nhận xét ngay trong bài viết “Đi Nam Quan trong lịch sử”, chiến tranh có thể làm cho Đi Nam Quan bị hư hỏng nặng không thể phá hủy hoàn toàn của đi này và hai bên cạnh hai bên. Hơn nữa do chiến tranh có thể chỉ là cái cớ phía Trung Quốc tìm cách bị của đi cũ, từng cũ để xây dựng lại của đi mới, từng mới nhằm mục đích âm mưu chiếm đất.



Hình 19: Sơ đồ hướng dẫn du lịch ở Hà Nội Quan

Trong những năm gần đây, Hà Nội Quan đã biến thành một khu tham quan du lịch. Nó là nhà cầm quyền Trung Quốc cho phép du khách – nhất là du khách Việt Nam và các nước khác, đến đây do du ngoạn và chụp ảnh khu vực Hà Nội Quan và vùng phụ cận, tôi tin chắc chúng ta sẽ có được vô số bằng chứng về vị trí cũ của Hà Nội Quan cũng như các bức ảnh toàn cảnh của Hà Nội Quan ngày nay.

Nhưng đây chỉ là mong muốn của những người Việt yêu nước mà thôi – một mong muốn rất khó trở thành hiện thực. Xem bản sơ đồ hướng dẫn du lịch (Hình 19), chúng ta thấy trong phạm vi của Hà Nội Quan có rất nhiều doanh trại quân đội và các pháo đài; do đó du khách không thể đi lại và chụp ảnh như trong một công viên bình thường được.

4) Về những tài liệu được gọi là “lịch sử” của phía Trung Quốc:

Tám bia ghi vết bóng 3 thế kỷ (Hán, Anh và Việt) mà một nhà báo miền Bắc đã gọi cho anh Truong Nhân Tuấn thì ra cũng không khác gì tám bằng quỳ ngáo cáo mà tôi gọi là thiêu (Hình 20).



Ảnh 20 : Bức ảnh chụp gác chuông thành phố Hà Nội; Ảnh 21 : Bản đồ Âu Lạc thời thuở Hán

Tôi nghĩ đó là bức ảnh chụp gác chuông vì những ghi trên đó ít có giá trị khoa học. Những tấm bia ghi gác chuông có nhan đề trong khu vực của Hà Nội, nhưng những ghi về thiêu cái-gi là “lịch sử” của Hà Nội, trong đó xen lẫn những ghi là những ghi không đáng tin. Vì vậy khi xem xét chúng, cần phải phân biệt thật và giả, không thể tin một cách dễ dàng được.

Hãy trích một đoạn trong tấm bia mà anh Trần Ngọc Nhân đưa về thiêu: “Hà Nội xây vào thời nhà Hán, đến nay đã vào khoảng 2000 năm, đã từng đổi tên 6 lần, tên trước là Ung Kê Quan, sau đổi tên Giê Đu Quan, Đê Nam Quan, đến đầu nhà Minh đổi tên Trần Nam Quan, tháng 1/1953 đổi tên Hà Nội.”

Không rõ căn cứ vào đâu mà phía Trung Quốc cho rằng “Hà Nội xây vào thời nhà Hán”? Bởi vào thời đó, ranh giới giữa Việt Nam và Trung Quốc chưa hẳn là vùng biên giới như sau này, làm sao lại có cái-gi là Ung Kê Quan về nơi đó?

Trao đổi ý kiến về “Biên Nam Quan trong biên giới”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Theo Đào Duy Anh trong cuốn *Đất nước Việt Nam qua các đời*, địa bàn của nước Âu Lạc bao gồm “cả đời đất miền Bắc Việt Nam từ Hoàng Sơn cho đến miền Nam như Quảng Tây”. Về sau, Triệu Đà chiếm Âu Lạc, chia thành hai quốc gia Chi và Cửu Chân. Khi nhà Hán diệt nhà Triệu (năm 111 trước công nguyên), họ chiếm đất Âu Lạc, nhập vào hai quốc gia Chi và Cửu Chân.

Nhà Hán chiếm thêm đất ở phía Nam hai quốc gia của ta, đất làm quốc gia Nhật Nam, sau đó đem ba quốc gia mới chiếm ghép với bốn quốc gia miền nam Trung Quốc là Nam Hải, Thuận Ngô, Uất Lâm, Hợp Phố và hai quốc gia ở phía Đông Nam là Châu Nhái và Đầm Nhĩ để hình thành bộ Giao Chi.

Quốc gia Chi là một trong 9 quốc gia của bộ Giao Chi. Phạm vi của quốc gia Chi – quốc gia phía bắc của ta thời đó, rộng đến đâu? Học giả Đào Duy Anh viết: “Nhờ thời đất quốc gia Chi thời Hán là đất Bắc Bộ ngày nay, từ miền tây-bắc còn ở ngoài phạm vi thời trước của nhà Hán, một góc tây-nam như Ninh Bình bây giờ là địa đầu của quốc gia Cửu Chân và một dải bờ biển từ Thái Bình đến huyện Kim Sơn như Ninh Bình, bây giờ chia đất của bờ biển; lại phải thêm vào đây một vùng ở phía tây-nam như Quảng Tây.”

Tóm lại, quốc gia Chi bao gồm cả một phần đất của Quảng Tây ngày nay.

Một khác, xét cái tên Ung Khê Quan, ta thấy trong *Cổ sử* của các nhà sử học đời nhà Nguyễn dựa theo *Đạo lý chí* trong *Tiền Hán thư*, chú giải như sau về quốc gia Uất Lâm: “Quốc gia Uất Lâm thời trước 12 huyện: Bắc Sơn, An Quảng, A Lâm, Quảng Uất, Trung Lộ, Quảng Lâm, Đàm Trung, Lâm Trần, Đầm Chu, Tăng Thạch, Lĩnh Phụng, Ung Khê.” Về quốc gia Uất Lâm: “Quốc gia Uất Lâm: đất Tiền, thuộc đất quốc gia Quảng Lâm nay thuộc đất Quảng Tây.” (*Cổ sử* của các nhà biên, II, 5).

Như vậy, Ung Khê thuộc quốc gia Uất Lâm chứ không thuộc quốc gia Chi. Ung Khê Quan (nếu có) phải nằm rất xa sông Sơn, ở tận đầu vào của cửa sông Tô Giang, trong địa phận của tỉnh Quảng Tây, chứ làm sao có thể nằm ở vị trí của Hợp Phố Quan ngày nay? Nhìn vào tấm bản đồ in kèm trong cuốn sách nói trên, chúng ta có thể thấy ranh giới của Giao Chi nằm ở tỉnh Quảng Tây, ở đầu vào của cửa sông Tô Giang (như 21).

Đó có thể kết luận “Biên Nam Quan được xây dựng cách đây vào khoảng 2 ngàn năm”, các nhà sử học và địa lý học Trung Quốc phải bác bỏ để có lập luận của học giả Đào Duy Anh mà tôi vừa trình bày tóm tắt.

Trao đổi ý kiến về “Đi Nam Quan trong hiện tại”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Nói chung, phần lớn các tài liệu về lịch sử của Trung Quốc hiện nay đều là những thông tin, nhất là khi chúng được dùng để phục vụ cho mục tiêu chính trị, vì thế chúng ta phải cẩn trọng, không tin hoàn toàn.

Đều tôi muốn nhấn mạnh là: không nên ghi nhận điều mà báo đài trong các tờ m báo ng g, đá, xi-măng ở Hồ u Ngh Quan, phía Trung Quốc còn đưa lên mạng để tuyên truyền cho người Việt chúng ta.

Trong phần chú thích, anh Trần ng Nhân Tuấn viết như sau: “V trích dẫn từ trang www.sinoviet.com : “Năm Quang T đi Thanh, tri phủ Thái Bình Cam Nh Lai tái định cư ở địa phương mới kiên trúc lâu đài kiên Pháp (Pháp Quốc L), dựa ở Mi u Quan Đ và Đ n Chiêu Trung. Sau này tuy có tiến hành nghiên cứu, nhưng vẫn giữ nguyên mô hình ở Pháp Quốc L”.

Trong thời kỳ chiến tranh chống Nhật, thành lập ở địa phương phá hủy, nay chỉ còn lại những đống gạch là của thành hình vòm.” Theo tôi, chúng ta không nên dựa vào những nguồn không kiểm chứng được. Nguồn dẫn trên là một nguồn không thể kiểm chứng. Dựa trên đưa ra có những điều sai ở chỗ mà mọi người đều biết như nhân vật Cam Nh Lai.

Làm thế nào ông Cam Nh Lai mới đến thăm nhà Minh tri u Ung Chính, làm án sát tỉnh Quảng Tây, người ở địa phương của Quảng Nam Quan năm 1725, lại tái sinh vào làm quan ở thời Quang T nhà Thanh? Hay đưa những nguồn tin sai lệch này ra để làm chi?”

Trái với ý kiến của anh Trần ng Nhân Tuấn, nguồn tin trên là một nguồn tin hoàn toàn có thể kiểm chứng, vì nó nằm ngay trên trang mạng SINOVIET (gồm ba ngôn ngữ: Hoa, Anh và Việt). Đó là dẫn chứng của tôi nằm trong bản tiếng Việt, ở mục M u dịch biên giới, bài giới thiệu về “Của khu Hồ u Ngh Quan”

Theo giới thiệu của trang mạng Sinoviet (bản tiếng Việt) thì Mạng Khoa học Công nghệ và Thông tin Trung-Việt là một trong những mạng thành lập (sub-network) của Mạng Thông tin Khoa học Công nghệ Quốc Tây; phiên bản Trung văn của trang mạng này vẫn hành từ tháng 7 năm 2002 “đã gây ảnh hưởng rộng lớn trong đất nước Trung Quốc”.

Trao đổi ý kiến về “Đội Nam Quan trong hiện tại”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Trong số các đội tác Việt Nam được giới thiệu, chúng ta thấy có: Trung tâm Thông tin Bộ KH&CN Việt Nam, Trường Đại học Nông nghiệp I Việt Nam và Trung tâm Xúc tiến Thương mại Nông nghiệp và Nông thôn Việt Nam. Trang mạng Sinoviet là một trang mạng “hợp tác”, được xây dựng và bởi hai bên quan GXSTI (Trung Quốc) và VISTA (Việt Nam)

GXSTI là chi viết tắt của Guangxi Science and Technology Information Network Center (Trung tâm mạng thông tin khoa học và công nghệ Quảng Tây). Địa chỉ của Trung tâm này là số 55 đường Tân Dân, Thành phố Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc; trang mạng tiếng Việt của Trung tâm có địa chỉ: <http://vn.gxsti.net>.

VISTA là chi viết tắt của Mạng Thông tin Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Vietnam Information for Science and Technology Advance); mạng này do Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NACESTI) thiết kế, xây dựng, quản lý và phát triển. Địa chỉ: số 24, Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội, ĐT: 04-9349126. Fax: 04-9349127.

Anh Trường Nguyễn Nhân Tuấn viết: “Đội kiến đưa ra có nhiều điểm sai sót mà tôi nghĩ đã bị bỏ qua nhân vật Cam Nhị Lai. Làm thế nào ông Cam Nhị Lai một đội trưởng nhà Minh triều Ung Chính, làm án sát tỉnh Quảng Tây, người của cha của Nam Quan năm 1725, lại tái sinh vào làm quan lại tỉnh Quảng Đông nhà Thanh? Họ đưa những nguồn tin sai lệch này ra để làm chi?”

Về điểm này, tôi cũng xin đính chính: Cam Nhị Lai nguyên là án sát của tỉnh Quảng Tây dưới thời vua Ung Chính nhà Thanh (chứ không phải nhà Minh như anh Trường Nguyễn Nhân Tuấn đã viết). Năm 1725, ông này đã tham gia vào việc trừng trị lại Trường Nam Quan. Nếu ông ta sống được đến năm 1896 để xây dựng Pháp Quốc Lộ thì ít nhất ông ta cũng phải được 200 tuổi. Đây quả là một chi tiết bịa đặt có tính khôi hài.

Cũng nên nói thêm là gần đây, GXSTI và VISTA còn “hợp tác” để làm nên một trang mạng khác có tên là ChinAsean. Ngày 13.6.2009 vừa qua, bài giới thiệu của khu vực Hữu Ngũ Quan nói trên của Sinoviet đã được chép nguyên văn (kể cả nội dung chính) để đăng trên trang mạng này. Như vậy, “đội kiến... có nhiều điểm sai sót” mà anh Trường Nguyễn Nhân Tuấn phẫn nộ gay gắt bày giãi lại có điểm kiến nhân đôi để phê bình rành rọt trong những ngày đầu tiên của Việt.

Sau cùng, câu hỏi mà anh Trường Nguyễn Nhân Tuấn đặt ra: “Họ đưa những nguồn tin sai lệch này ra để làm chi?” là một câu hỏi khá thú vị. Theo tôi, nên gọi câu hỏi này để dành cho các cấp có thẩm

Trao đổi ý kiến về “Đài Nam Quan trong hình ảnh”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Quyển của Việt Nam – nhất là Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NACESTI), cũng quan đang hợp tác với Trung tâm mạng Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia Tây (GXSTI) để xây dựng và bảo trì trang mạng này.

Điểm yếu là những “điểm sai lệch” hay những sự xuyên tạc lệch lạc, bóp méo thực tế như thế không phải là hiếm trên các trang mạng hoặc sách báo của Trung Quốc. Khi trang mạng Bauxite Việt Nam ra đời (tháng 4 năm 2009) đến nay, nhiều đồng chí hay công tác viên đã phát hiện nhiều chuyên đề ngụy tạo.

Những trong khi nhân dân – nhất là giới trí thức và các sinh viên, học sinh yêu nước đã và đang ra sức cảnh báo về những điểm sai trái đáng chú ý thì một số nhà lãnh đạo thì đưa phẫn nộ cho đến trung ương về bình chân như vại, về những tập thể “ôm hôn thỏ m thiến” hay bình thản “siết chặt tay họ ư ngh” với các nhà lãnh đạo của đất nước Trung Quốc hay của thế giới Tây.

Thái độ coi thường dân, khinh rẻ nhân dân đó mới thật sự là điểm yếu hại. Những dân ngày càng thức mẫn: phải chăng vì các nhà lý luận và tuyên truyền của Đảng ra sức hô hoán về cái gọi là “nguy cơ diệt chủng hòa bình” đến từ phương Tây chính là chiến thuật tung hỏa mù nhằm che giấu một quá trình “diệt chủng không – hòa bình” đến từ một hình thức khác?

Chính quá trình “diệt chủng không – hòa bình” này mới thật sự là nguy cơ lớn nhất của đất nước, bởi vì nó đã góp phần mở rộng biên giới trên biển, nuốt mất quần đảo Hoàng Sa và đang lăm le nuốt trọn quần đảo Trường Sa, khu vực vùng tài nguyên ở Biển Đông, đang tìm cách hủy hoại những giá trị tinh thần của dân tộc ta, nhằm đẩy nhân dân ta trở lại với thân phận nô lệ của thời kỳ “nghìn năm Bắc thuộc” – với những hình thức mới và trong hoàn cảnh mới.

Đà Lạt, 7.4.2010

[1]Trang Nhân Tuân, “Vài dòng xin thà cùng anh Mai Thái Lĩnh về bài viết “Đài Nam Quan trong hình ảnh””, talawas 22.3.2010; phần I : <http://www.talawas.org/?p=17718> , phần II: <http://www.talawas.org/?p=17735>

[1]Do biển sao hời mợt nên không rõ là placé hay placée. Nếu đi với chữ borne (f.) thì phải là placée.

[1] Choang: Zhuang (âm Hán-Việt là Tráng) là nhóm sắc tộc thiểu số đông dân nhất ở Trung Quốc (khoảng 16 triệu), chỉ sau người Hán. Người Tráng ở Trung Quốc có cùng nguồn gốc chung với người Tày ở Việt Nam.

[1] Theo bác sĩ Paul Néis, Đẳng cách Đài Nam Quan 3 km. Theo Hà Mai Phương và Lưu Chu Thanh Tao, một cuốn sách địa lý xuất bản tại Hà Nội năm 1926 cho biết từ Đẳng Đẳng (cây số 162) đến cửa Nam Quan (cây số 167) là 5 km, một cuốn sách khác của Hoàng Đạo

Trao đổi ý kiến về “Đi Nam Quan trong chiến tranh”

Tác Giả: Mai Thái Lĩnh

Thứ Bảy, 17 Tháng 4 Năm 2010 18:10

Thúy xuất bản năm 1976 dài 4 km.

[1] Colonel André ROTTIER, “La première attaque japonaise contre l’Indochine en septembre 1940”, France/Indochine – Histoire et mémoire, A.N.A.I., 2007:

http://www.anai-asso.org/NET/document/le_temps_de_la_guerre/index.htm

Mác: La seconde guerre mondiale -La seconde guerre mondiale en Indochine

[1] Đào Duy Anh, Đất nước Việt Nam qua các đời, Nxb Thuán Hóa, Huế, 1995, tr. 28, 37

[1] Đào Duy Anh, sád, tr. 49-50

[1] Quốc sách quản trị của Nguyễn, Khâm định nhát sá thông giám cáng mác, táp I, Nxb Giáo dác, 2007, tr. 103 (Lái cháa vá 9 quán cáa bá Giao Chá).

[1] <http://www.vn.sinoviet.com/bordertrade/cvport/youyi-gate/youyigate-1.asp>

[1] Sino-Vietnam Trade Network:

<http://www.vn.sinoviet.com/others/aboutus/aboutus.asp>

[1] <http://www.cn-asean.cn/asean/donet/Vietnam/ShowArticle.aspx?id=ee1d3123-2930-4c9d-94e2-0636ea43a8f1>